

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 28/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Nam Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Thân Văn Thái** và ông **Nguyễn Văn Chín**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Thạch**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà **Đặng Thị Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLHS-ST, ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Ng - Sinh năm: 1986, tại tỉnh Bình Định.

Nơi đăng ký HKTT: 183 Hàm Nghi, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Chỗ ở hiện nay: Phạm nhân đang chấp hành án tại phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an; Nghề nghiệp: Phạm nhân đang chấp hành án; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc H (Sinh năm: 1957) và bà Lê Thị Ph (Sinh năm: 1962); bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 02 tiền án về các tội: “*Hiếp dâm*” và “*Hiếp dâm trẻ em*”. Cụ thể:

Ngày 16/5/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 16 năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*” theo bản án số 24/2013/HSST; Ngày 20/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xử phạt 03 năm tù về tội “*Hiếp dâm*” theo bản án số 19/2013/HSST. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 19 năm tù theo quyết định tổng hợp hình phạt số 280/2013/QĐ-THHP ngày 12/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt lại ngày 25/8/2020 sau đó tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Nguyễn Đăng Ng – Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Nguyễn Xuân B** – Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Lê Trung T** – Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Lê Văn Q** – Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Hoàng Văn T** – Sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Nguyễn Văn M** – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Phan Minh V** – Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Trần Văn Th** – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Phân trại số 3, trại giam G, Cục C10, Bộ Công an. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Ng là phạm nhân đang chấp hành hình phạt tù tại Phân trại số 3, Trại giam G, Cục C10, Bộ Công an với mức án 16 năm tù về tội “*Hiếp dâm trẻ em*” theo Bản án số 24/2013/HSST ngày 16/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và 03 năm tù về tội “*Hiếp dâm*” theo Bản án số 19/2013/HSST ngày 20/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 19 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/11/2012.

Vào lúc 13 giờ ngày 20/8/2020, Ban chỉ huy Phân trại số 3, Trại giam G, Cục C10, Bộ Công an phân công các đồng chí gồm: Đồng chí Nguyễn Đăng Ng (Cán bộ quản giáo) cùng 03 đồng chí Nguyễn Xuân B, Lê Văn Q và Lê Trung T là cán bộ cảnh sát bảo vệ thuộc Phân trại số 3, Trại giam G, tiến hành dẫn giải đội phạm nhân số 9 và số 10 gồm 39 phạm nhân đi lao động tại khu sản xuất rau xanh, cách khu giam giữ phạm nhân Phân trại số 3 khoảng 50 mét về hướng Tây. Trong số 39 phạm nhân trên có phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng, thuộc đội phạm nhân số 9. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Nguyễn Ngọc Ng đang làm tại vườn rau có đến hỏi xin đồng chí Nguyễn Xuân B là cán bộ cảnh sát bảo vệ canh gác tại chòi gác phía Tây của khu sản xuất để đi ra vòi nước bên ngoài cổng vườn rau lấy nước uống thì đồng chí B đồng ý. Khi Ng mở cổng đi ra mang theo 01 can nhựa màu trắng đang đứng ở vòi nước thì đồng chí Nguyễn Xuân B đi xuống chân chòi gác để đi vệ sinh. Lợi dụng sơ hở của đồng chí B không quan sát thấy mình, Ng nảy sinh ý định bỏ trốn khỏi

hiện trường lao động nên đã nhanh chóng đi bộ ra phía sau khu chuồng heo của Phân trại theo hướng Bắc, Ng đã cởi bỏ bộ quần áo phạm nhân đang mặc trên người cùng 01 can nhựa màu trắng để tại đó rồi đi thẳng qua bờ rào chuồng heo, men theo suối để bỏ trốn khỏi Phân trại số 3, Trại giam G. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày đồng chí Nguyễn Đăng Ng ra hiệu lệnh tập hợp phạm nhân để điểm danh về nhập trại thì phát hiện phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng không có mặt và đã bỏ trốn khỏi hiện trường lao động. Sau đó Trại giam G đã lập biên bản phạm nhân trốn khỏi nơi giam, báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang, ra Quyết định truy nã và tiến hành truy lùng để bắt giữ lại Ng. Đến 11 giờ 45 phút ngày 25/8/2020, lực lượng truy bắt của Trại giam G đã phát hiện Ng đang trốn ở khu rẫy cà phê của người dân thuộc làng Bông Pim, xã Đăk Jota, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Tổ truy bắt đã tiến hành bắt giữ Ng, tuy nhiên khi bị phát hiện Ng đã cầm 01 con dao tự đâm vào vùng bụng của mình 05 cái làm rách da, chảy máu. Sau đó tổ truy bắt đã khống chế, bắt giữ được Ng, cùng ngày Trại giam G đã ra Quyết định đình nã đối với Ng. Quá trình trốn khỏi Trại giam G từ ngày 20/8/2020 đến 25/8/2020 Ng không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác.

*** Về vật chứng đã thu giữ:**

- 01 (một) bộ quần áo phạm nhân sọc đen – trắng (đã qua sử dụng).
- 01 (một) can nhựa màu trắng có kích thước dài 30 cm, rộng 20 cm, dày 15 cm (đã qua sử dụng).
- 01 (một) con dao dài 21 cm (đã qua sử dụng), có đặc điểm: phần cán dao dài 11cm, rộng 02 cm được quấn bằng dây cao su màu đen; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 10 cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất 1,8 cm, sống dao cong.

*** Về phần dân sự:** Quá trình điều tra, Trại giam G không có yêu cầu gì về mặt dân sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Ng.

Tại Cáo trạng số: 20/CTr-VKS, ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng về tội “Trốn khỏi nơi giam” quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”. Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ng hình phạt tù 12 đến 15 tháng tù và tổng hợp với hình phạt còn lại mà bị cáo đang phải chấp hành.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cố gắng cải tạo tốt. Qua phiên tòa, bị cáo xin lỗi Ban giám thị trại giam G, xin lỗi cán bộ quản giáo về hành vi trốn khỏi trại, bị cáo hứa sau này sẽ chấp hành nghiêm túc nội quy của trại giam và chấp hành tốt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ ngày 20/8/2020 trong khi đang tham gia lao động tại khu sản xuất rau xanh thuộc Phân trại số 3, Trại giam G, lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quán giáo và các cán bộ bảo vệ nên phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng đã lén lút đi ra phía sau khu chuồng heo của Phân trại rồi men theo suối trốn thoát khỏi sự quản lý của Trại giam G. Đến 11 giờ 45 phút ngày 25/8/2020 thì Ng bị lực lượng truy bắt của Trại giam G bắt giữ. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi trốn khỏi nơi giam là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang truy tố bị cáo về tội “trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội trốn khỏi nơi giam của bị cáo Ng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động tư pháp, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động thi hành án, gây hoang mang cho những người đang chấp hành án, đang được giáo dục, cải tạo ở các Trại giam. Trong thời gian chấp hành án tại Trại giam G, bị cáo được học nội quy, quy chế, được giáo dục, cải tạo để sớm trở thành công dân có ích nhưng do tư tưởng chưa yên tâm cải tạo mà bị cáo có hành vi trốn khỏi nơi giam. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang chấp hành hình phạt 19 năm tù theo Bản án số 24/2013/HSST ngày 16/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Bản án số 19/2013/HSST ngày 20/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên chưa được xóa án tích lại phạm tội mới. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo được coi là tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Đối với ông Nguyễn Đăng Ng (là cán bộ quản giáo) và ông Nguyễn Xuân B (là cán bộ bảo vệ) chưa làm hết trách nhiệm khi để phạm nhân Nguyễn Ngọc Ng bỏ trốn khỏi hiện trường lao động. Ngày 20/10/2020 trại giam G ra Quyết định kỷ luật số: 1127/QĐ - GT đối với Nguyễn Đăng Ng bằng hình thức “*Khiển trách*” và ra Quyết định kỷ luật số: 1126/QĐ - GT đối với Nguyễn Xuân B bằng hình thức “*Cảnh cáo*”. là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với các ông Lê Văn Q và Lê Trung Tín (là cảnh sát bảo vệ) đã thực hiện đúng quy trình, quy định của ngành Công an nên trại giam G không tiến hành xử lý kỷ luật là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung thì cần có một mức hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo Ng đang phải chấp hành hình phạt tù theo Bản án số 24/2013/HSST ngày 16/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Bản án số 19/2013/HSST ngày 20/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Tính đến ngày bị cáo trốn khỏi nơi giam (ngày 20/8/2020) bị cáo đã chấp hành được 07 năm 9 tháng 03 ngày tù, quá trình chấp hành án bị cáo được giảm 04 tháng tù. Hình phạt còn lại mà bị cáo Ng còn phải chấp hành là 10 năm 10 tháng 27 ngày tù. Vì vậy, sau khi quyết định hình phạt về tội “Trốn khỏi nơi giam”, HĐXX tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Thời hạn chấp hành hình phạt chung được tính từ ngày bị cáo bị bắt lại (25/8/2020).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đại diện trại giam G không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên HĐXX Không đề cập đến.

[9] Về vật chứng đã thu giữ: - 01 (một) bộ quần áo phạm nhân sọc đen – trắng (đã qua sử dụng).

- 01 (một) can nhựa màu trắng có kích thước dài 30 cm, rộng 20 cm, dày 15 cm (đã qua sử dụng).

- 01 (một) con dao dài 21 cm (đã qua sử dụng), có đặc điểm: phần cán dao dài 11cm, rộng 02 cm được quấn bằng dây cao su màu đen; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 10 cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất 1,8 cm, sống dao cong.

Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ng **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt của Bản án số 24/2013/HSST ngày 16/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Bản án số 19/2013/HSST ngày 20/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên mà bị cáo Ng còn phải chấp hành với mức án còn lại là 10 (mười) năm 10 (mười) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phải chấp hành hình phạt chung là **12** (mười hai) năm **04** (bốn) tháng **27** (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/8/2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) bộ quần áo phạm nhân sọc đen – trắng (đã qua sử dụng).
- 01 (một) can nhựa màu trắng có kích thước dài 30 cm, rộng 20 cm, dày 15 cm (đã qua sử dụng).
- 01 (một) con dao dài 21 cm (đã qua sử dụng), có đặc điểm: phần cán dao dài 11cm, rộng 02 cm được quấn bằng dây cao su màu đen; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 10 cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất 1,8 cm, sống dao cong.

(Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang).

4. Án phí: Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Ng phải nộp **200.000** đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (28/12/2020) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Nam Trung